

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 166 /2022/DS-ST  
Ngày 14 – 7 – 2022  
V/v tranh chấp hợp đồng vận chuyên

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Tiên Sĩ  
*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Sĩ Hùng  
Ông Huỳnh Hoàng Khởi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tô Huyền Trang – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 13,14 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 63/2022/TLST-DS, ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng vận chuyên theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2022/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự :

*Nguyên đơn:* Ông Trương Thanh Qu, sinh năm : 1968; Địa chỉ: 149F, đường Nguyễn Tất Thành , Khóm A, Phường B, thành phố C, tỉnh D. Có mặt.

*Bị đơn:* Ông Nguyễn T, sinh năm : 1975; Địa chỉ : 42/5B, đường Lâm Thành Mậu, Khóm G, Phường H, thành phố C, tỉnh D. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Ông Trương Thanh Qu trình bày : Vào ngày 13/12/2019 dương lịch ông có thuê chủ xe tải tên T để vận chuyên số tài sản gồm 35 món hàng từ đường Cách Mạng Tháng Tám, Khu Phố 10, Thị Trấn J, huyện K, tỉnh E về nhà trọ Trương Qu tại ấp Bà Điều, xã F, thành phố C, tỉnh D. Việc thuê vận chuyên với xe tải nhỏ trọn gói bao gồm cả mua vé phà cho xe và người với tổng số tiền là 5.500.000đ. Quá trình vận chuyên, dọn nhà, tài xế và phụ xế, cùng hai người nhà ông dọn, ông có chụp lại hình ảnh tại căn nhà và những vật dụng trước khi lên xe. Theo yêu cầu của ông T ông đã chuyển khoản cho tài xế Lâm Đoàn Tr số tiền 1.500.000đ. Sau đó người nhà ông là Bùi Thị Á ở tại Phú Quốc giao cho ông Tr 2.200.000đ, việc đưa tiền không làm biên

nhận. Từ khi giao cho ông T vận chuyển số hàng hóa ông đã giao tiền cho ông T nhưng chưa nhận được hàng hóa, hiện ông T đang quản lý tài sản của ông, với tổng giá trị 97.000.000đ. Nay ông yêu cầu ông T trả lại cho ông toàn bộ tài sản trị giá 97.000.000đ.

Ông Nguyễn T trình bày : Ngày 11/12/2019 ( nhằm ngày 16/11/2019 âm lịch) ông Trương Thanh Qu có thuê ông chở hàng từ bến phà Kiên Giang về nhà trọ Trương Qu tại ấp Bà Điều, xã F, thành phố C với giá 2.000.000đ thì ông đồng ý. Theo thỏa thuận phía ông Qu sẽ chuyển hàng từ Phú Quốc sang bến phà Kiên Giang để ông vận chuyển về Cà Mau. Nhưng khi xe ông đến nơi thì ông Qu chưa chuyển đồ sang, khi liên hệ ông Qu kêu ông cho xe chạy lên bến phà Hà Tiên và ông Qu sẽ trả thêm 1.500.000đ thì ông đồng ý. Khi đến bến phà Hà Tiên phía ông Qu vẫn chưa chuyển hàng từ Phú Quốc qua, thì ông Qu liên hệ nói cho xe qua Phú Quốc ông Qu sẽ trả thêm 1.000.000đ, tổng cộng là 4.500.000đ, tiền qua phà ông Qu trả. Sau đó ông Qu chuyển khoản cho tài xé tên Tr 1.500.000đ. khi xe qua đến địa chỉ tại Phú Quốc phía ông Qu vẫn chưa dọn đồ xong và tài xé tên Tr và phụ xé tên K đã phụ dọn, tuy nhiên vẫn không kịp về trong ngày, vì vậy ông Qu thỏa thuận trả thêm 1.000.000đ, tổng cộng 5.500.000đ không bao gồm tiền phà. Ngày 14/12/2019 khi xe về tới Phường B, thành phố C thì ông liên hệ ông Qu để nhận hàng nhưng không liên hệ được, khi đến địa chỉ giao hàng lúc thỏa thuận thì ông gặp con gái ông Qu và con ông Qu kêu chuyển hàng ra nhà sau, tiền xe thì không thanh toán nên ông không chuyển hàng xuống mà đến nhà mẹ ông Qu, thì thiếu nói “ con đừng để đồ nhà nó, nó không trả tiền con đâu, con cứ chở về nhà hoặc gửi ở đâu, khi nào nó trả tiền xe thì con hãy chở qua ”. Do đó ông đã thuê nhà trọ địa chỉ ở khóm G, phường H, thành phố C để gửi hàng, với giá 800.000đ/tháng. Đến khoảng 3 - 4 tháng sau ông Qu liên hệ nhận hàng và hẹn hôm sau sang chở đồ về nhưng ông Qu không đến, và nhiều lần ông Qu liên hệ như vậy nhưng không đến. Nay ông Qu yêu cầu ông bồi thường số tiền 97.000.000đ ông không đồng ý. Ông chỉ đồng ý trả lại ông Qu số đồ hiện ông đang giữ tổng cộng là 24 món theo danh sách liệt kê mà ông nộp cho Tòa án kèm theo bản tự khai. Ngoài ra ông T yêu cầu Tòa án buộc ông Qu trả cho ông tổng số tiền 17.500.000đ (trong đó tiền thuê xe 5.500.000đ, tiền thuê phòng trọ gửi đồ là 12.000.000đ).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN :**

[2]Về nội dung tranh chấp giữa các đương sự được xác định là hợp đồng vận chuyển tài sản. Tại phiên tòa ông Qu cho rằng ông thuê ông T vận chuyển hàng hóa cho ông từ Phú Quốc về Cà Mau gồm : máy lạnh, tủ lạnh, bàn, ghế, chén, xoong nồi, bình gas...tổng cộng 35 vật dụng theo danh sách liệt kê ông nộp cho Tòa án, nhưng ông Tùng không giao cho ông mà chiếm giữ luôn không trả nên ông yêu cầu ông Tùng bồi thường cho ông thiệt hại các món đồ trên với số tiền là 97.000.000đ, ngoài ra ông không yêu cầu gì thêm. Tại tòa ông T thừa nhận có nhận chở thuê cho ông Qu, nhưng tổng cộng chỉ có 24 món chứ không phải 35 món như ông Quân trình bày, còn

việc ông giữ đồ không giao cho ông Qu là do gia đình ông Qu không nhận và ông có nhiều lần gọi ông Qu nhưng không liên lạc được. Nay ông Qu yêu cầu ông bồi thường số tiền 97.000.000đ ông không đồng ý, mà ông đồng ý trả lại cho ông Qu 24 món tài sản theo danh sách mà ông liệt kê, đồng thời ông yêu cầu ông Qu trả ông 5.500.000đ tiền thuê xe và 12.000.000đ tiền thuê nhà trọ để chứa đồ.

Xét yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy rằng : Việc các bên giao dịch thuê xe vận chuyển tài sản có thật xảy ra, điều này được nguyên và bị đơn thừa nhận. Tuy nhiên quá trình thuê xe đôi bên không ký hợp đồng bằng văn bản và nêu cụ thể vận chuyển tài sản gì, số lượng là bao nhiêu, chủng loại ra sao, cách thức giao và nhận hàng như thế nào, ai trả tiền chi phí phát sinh và trách nhiệm bồi thường như thế nào ? Do đó việc ông Qu cho rằng khi thuê ông T vận chuyển các tài sản thì ông có chụp hình lại và nhắn tin cho ông T xem là không có cơ sở. Bởi lời trình bày của ông Qu không được ông T thừa nhận, mặt khác tại phiên tòa ông Qu trình bày những hình ảnh ông nộp tại hồ sơ khởi kiện là do ông chụp lại khi thuê xe ông T vận chuyển vào ngày 12/12/2019 dương lịch, trong khi đó tại hình chụp do ông Qu cung cấp tại bút lục số 06 thể hiện ngày chụp hình là ngày 20/11/2019, cho nên việc ông Qu trình bày là không đúng với sự thật diễn ra. Vì vậy lời trình bày của ông T là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đối với việc ông Qu đặt ra yêu cầu ông T bồi thường số tiền 97.000.000đ. Vấn đề này Hội đồng xét xử xét thấy khi giao tài sản cho ông T vận chuyển thì ông Qu không nêu cụ thể từng loại tài sản gì, có còn sử dụng được hay không và các chứng từ gì chứng minh cho số tài sản được vận chuyển giá bao nhiêu tiền ...? Nên việc ông Qu yêu cầu ông T bồi thường số tiền 97.000.000đ là không có cơ sở chấp nhận. Do đó ghi nhận sự tự nguyện của ông T trả lại cho ông Qu tổng cộng 24 tài sản mà ông đang quản lý là phù hợp.

Đối với yêu cầu của ông T về việc yêu cầu ông Qu trả tiền thuê xe 5.500.000đ và tiền thuê nhà trọ để tài sản là 12.000.000đ, tổng cộng hai khoản là 17.500.000đ.

Xét thấy quá trình giải quyết vụ án ông T có làm đơn phản tố yêu cầu ông Qu trả khoản tiền này và Tòa án đã ra thông báo cho ông T nộp tiền tạm ứng án phí nhưng ông T không nộp, nên Tòa án không thông báo thụ lý yêu cầu phản tố của ông T cho các đương sự biết theo quy định. Tuy nhiên, trong vụ án này các bên tranh chấp có sự liên hệ qua lại với nhau, nếu tách ra giải quyết thành vụ án khác thì không giải quyết dứt điểm vụ án nên Hội đồng xét xử đưa phần yêu cầu này của ông T xem xét giải quyết trong cùng vụ án này để giải quyết toàn diện vụ án là phù hợp.

Xét việc nguyên và bị đơn thỏa thuận thuê xe với giá 5.500.000đ là có thật, điều này được đôi bên thừa nhận tại phiên tòa. Tuy nhiên, ông Qu xác định đã chuyển khoản và đưa tiền mặt cho tài xế của ông T tổng số tiền 3.700.000đ. Tại phiên tòa ông T thừa nhận ông Qu có đưa khoản tiền này, nhưng ông cho rằng đây là tiền trả tiền qua phà khi đi Phú Quốc mà đôi bên thỏa thuận khi vận chuyển tài sản, nhưng trình bày của ông T không được ông Qu thừa nhận. Vấn đề này Hội đồng xét xử nhận thấy

khi giao dịch với nhau đôi bên không ký kết hợp đồng bằng văn bản, không ghi rõ các điều khoản cụ thể như thế nào, số tiền là bao nhiêu, chi phí quá trình vận chuyển phát sinh ai chịu... như đã phân tích trên, do đó lời trình bày của ông T cho rằng ông Qu phải chịu tiền qua phà đi Phú Quốc là không có cơ sở chấp nhận. Còn đối với việc ông T yêu cầu ông Qu thanh toán khoản tiền thuê nhà trọ để chứa các tài sản nêu trên. Xét khi chở các tài sản từ Phú Quốc về đến Cà Mau ông T không giao cho ông Qu mà chở về nhà, đây là do lỗi của ông T tự gây ra, bởi tại phiên tòa ông T thừa nhận là khi giao tài sản cho ông Qu thì con ông Qu kêu đem về phía sau nhưng do ông Qu không trả tiền thuê xe và đôi bên không thỏa thuận việc trả tiền thêm khi xuống hàng nên ông không thực hiện, mà chở về nhà cất giữ. Với lời trình bày này cho thấy việc ông T thuê nhà là do ông tự thuê, vì không có sự thống nhất của ông Qu nên ông tự gánh chịu.

Do đó với các căn cứ trên yêu cầu của ông T yêu cầu ông Qu thanh toán khoản tiền thuê xe 5.500.000đ và 12.000.000đ tiền thuê nhà trọ là không có cơ sở chấp nhận, mà chỉ chấp nhận yêu cầu của ông T buộc ông Qu trả số tiền còn lại 1.800.000đ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch các đương sự phải chịu theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH :**

Căn cứ Điều 115, 116, 530 Bộ luật Dân sự; Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận yêu cầu của ông Trương Thanh Qu yêu cầu ông Nguyễn T bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 97.000.000đ.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn T hoàn trả cho ông Qu các vật dụng trong gia đình mà hiện ông T đang giữ gồm : 01 máy lạnh, 01 tủ lạnh, 01 tủ quần áo bằng nhựa giả gỗ, 01 giường gỗ và nệm, 01 tủ thần tài và ông thần tài, thổ địa, 01 camera, 03 tấm ván khoảng 4cm, 01 bàn tròn tre + 02 ghế, 03 bàn vuông mặt gỗ chân sắt sơn đen, 06 ghế nhựa + 06 ghế đỏ, 01 ghế bật dựa, 02 kệ chân sắt sơn trắng, xoong nồi + tô, 01 kệ chén bằng gỗ, 02 nồi cơm điện, 01 quạt gió đứng lớn + 01 quạt nhỏ, 01 tủ bếp nhôm có 01 bếp lớn + 01 bếp nhỏ, 02 bình gas, 01 tượng mẹ quan âm, 02 lò than, 01 tấm bạt che, 01 giỏ đựng đồ linh tinh, 04 tấm thảm cỏ màu xanh.

Buộc ông Trương Thanh Qu trả cho ông Nguyễn T số tiền thuê xe còn lại là 1.800.000đ.

*Kể từ ngày ông Nguyễn T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trương Thanh Qu không thi hành khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo*

*mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tại thời điểm thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.*

Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn T yêu cầu ông Trương Thanh Qu trả số tiền thuê nhà trọ là 12.000.000đ và khoản tiền trả tiền phà đi phú Quốc là 3.700.000đ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Trương Thanh Qu phải chịu 4.940.000đ, ngày 17/02/2022 ông Quân đã dự nộp 2.425.000đ theo biên lai số 0000860 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được đối trừ chuyển thu Ngân sách nhà nước, ông Quân phải nộp tiếp 2.515.000đ khi bản án có hiệu lực; Ông Nguyễn T phải chịu 785.000đ ( chưa nộp ).

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. bản án.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT ( TM:TANDTPCM ).

**Lương Tiến Sĩ**